

Bản án số: 76/2024/HS-ST.
Ngày: 17/4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Huỳnh Yến Trinh.

2. Ông: Nguyễn Quốc Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú— Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố G .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G : Bà Nguyễn Thị Kim Hồng— Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST- HS ngày **01 tháng 4 năm 2024** đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Thanh S**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1973; Nơi sinh: thành phố G , tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT: Tổ 06, ấp An Khương, xã MH, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: nhà cho thuê số 15A Tú Xương, phường Vĩnh Quang, thành phố G , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Văn Hường (đã chết); Con bà: Tạ Kim H (đã chết); Vợ: Châu Thị H, sinh năm 1980 - Nghề nghiệp: Không; Con 05 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2012.

* Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 02/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố G . Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/. Ông Lê Tăng Trường D, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Lô 2 Căn 12 Lê Anh Xuân, P. VQ, thành phố G , T. Kiên Giang.

2/. Ông Trần Hoàng H, sinh năm 2008. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Hoàng H: Bà Mạc Minh T, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 55B Ngọc Hân Công Chúa, P. VQ, thành phố G , T. Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/. Bà Trần Văn B, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 55B Ngọc Hân Công Chúa, P. VQ, thành phố G , T. Kiên Giang.

2/. Bà Mạc Minh T, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 55B Ngọc Hân Công Chúa, P. VQ, thành phố G , T. Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ ngày 24/11/2023 đến ngày 02/12/2023, Tạ Thanh S cùng với hai người tên Bông, Bảo (chưa rõ nhân thân) đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Vào khoảng 19 giờ ngày 24/11/2023, Tạ Thanh S cùng với người bạn tên Bông (chưa rõ nhân thân) đã bàn bạc, thống nhất với nhau đi trộm cắp tài sản. Sau đó, Bông điều khiển xe mô tô của mình (không rõ biển kiểm soát) chở S đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi ngang qua khu vực công viên Nguyễn Trung Trực, phường VTV, thành phố G thì cả hai phát hiện xe máy nhãn hiệu YOSHIDA, màu tím, biển kiểm soát 68AA-015.34 do Trần Hoàng H (sinh ngày 01/01/2008) (xe máy H mượn của anh Trần Văn B và chị Mạc Minh T), đang đậu ở khu vực công viên Nguyễn Trung Trực, nhưng không có người trông giữ, Bông dừng xe gần khu vực công viên, còn S xuống xe đi bộ đến vị trí xe máy trên rồi lén lút lấy trộm xe dắt bộ đi một đoạn. Sau đó, Bông điều khiển xe mô tô của Bông đẩy S cùng chiếc xe vừa lấy trộm được đến khu vực cầu Vàm Trư, phường VQ, thành phố G thì S xuống xe đi về nhà trọ, còn Bông đem xe mô tô đi bán (không rõ bán cho ai và bán được bao nhiêu tiền) và chia cho S số tiền 400.000 đồng, S đã tiêu xài hết.

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/12/2023, Tạ Thanh S cùng với người bạn tên Bảo (chưa rõ nhân thân) đã bàn bạc, rủ nhau đi tìm tài sản để lấy trộm. Bảo điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Dream màu đen (không rõ biển kiểm soát) chở S đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà số 274 Quang Trung, phường VQ, thành phố G , cả hai phát hiện xe mô tô nhãn hiệu WIZARD, biển kiểm soát 68T3-6633 của Lê Tăng Trường D đang đậu trước nhà, không người trông giữ nên Bảo dắt xe gần xe của D đang đậu khoảng 10m. Lúc này, S xuống xe và đi bộ đến vị trí chiếc xe của D để lấy trộm xe, khi S dắt xe đi được một đoạn thì bị người dân phát hiện bắt quả tang, riêng Bảo đã chạy thoát.

Ngày 07/12/2023, Tạ Thanh S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố, tạm giam để điều tra. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị can Tạ Thanh S có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị can phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

*** Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án gồm có:**

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WIZARD, màu xanh, biển kiểm soát 68T8-6633, số máy 52FMH000694, số khung 1UM6XK00694, đã qua sử dụng.

- Anh Võ Minh T cung cấp: 01 (một) đoạn camera ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 24/11/2023 tại khu vực Công viên Nguyễn Trung Trực, phường VTV, thành phố G, tỉnh Kiên Giang (lưu hồ sơ vụ án).

* **Kết luận định giá tài sản số 198/KL-HĐĐGTS** ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WIZARD, dung tích xi lanh: 108cm³, màu xanh, biển kiểm soát 68T8-6633, số máy 52FMH000694, số khung 1UM6XK00694, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 02/12/2023 là 2.833.000 đồng (hai triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

* **Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS** ngày 12/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yoshida, số loại 50, màu S xanh, dung tích xi lanh: 49cm³, số máy YX1P39FMB 003109, số khung: DCB0TT5XM 03109, biển kiểm soát 68AA-015.34, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 24/11/2023 là 1.167.000 đồng (một triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

* **Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSRG ngày 05/2/2024** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G đã truy tố Tạ Thanh S về tội: Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Tạ Thanh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội quay về làm ăn lương thiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tuyên phạt bị cáo Tạ Thanh S thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam, bị cáo được trả tự do tại Tòa.

*** Xử lý vật chứng:**

Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G đã trả cho bị hại Lê Tăng Trường D 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WIZARD, dung tích xi lanh: 108cm³, màu xanh, biển kiểm soát 68T8-6633, đã qua sử dụng. Theo Quyết định xử lý vật chứng số 276 ngày 23/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

* **Phần dân sự:** Bị hại Lê Tăng Trường D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác, riêng người bị hại Trần Hoàng H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn B, chị Mạc Minh T không có yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố G , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 24/11/2023 đến ngày 02/12/2023, Tạ Thanh S đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, cụ thể ngày 24/11/2023 trộm cắp tài sản là 01 xe máy hiệu YOSHIDA, biển kiểm soát 68AA-015.34 của anh Trần Văn B, chị Mạc Minh T tại khu vực công viên Nguyễn Trung Trực, phường VTV, thành phố G , giá trị tài sản qua định giá là 1.167.000 đồng; Ngày 02/12/2023 trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu WIZARD, biển kiểm soát 68T3-6633 của Lê Tăng Trường D, qua định giá xác định giá trị tài sản là 2.833.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.000.000 đồng. (Bốn triệu đồng).

Hành vi trên của bị cáo Tạ Thanh S đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng của quần chúng nhân dân. Cụ thể trong vụ án này bị cáo đã lén lút thực hiện 02 trộm cắp tài sản, cụ thể ngày 24/11/2023 trộm cắp tài sản là 01 xe máy hiệu YOSHIDA, biển kiểm soát 68AA-015.34 của anh Trần Văn B, chị Mạc Minh T tại khu vực công viên Nguyễn Trung Trực, phường VTV, thành phố G , giá trị tài sản

qua định giá là 1.167.000 đồng; Ngày 02/12/2023 trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu WIZARD, biển kiểm soát 68T3-6633 của Lê Tăng Trường D, qua định giá xác định giá trị tài sản là 2.833.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.000.000 đồng, là tài sản có giá trị điều này thể hiện sự xem thường và bất chấp pháp luật của bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần có hình phạt tương xứng để răn đe đối với bị cáo, **đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục, cải tạo bị cáo trở nên một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.**

[4] Về nhân thân các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo S đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo S không có nghề nghiệp; thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy Cơ quan điều tra thành phố G đã trao trả tài sản nói trên cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 276, ngày 23/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Lê Tăng Trường D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác, riêng người bị hại Trần Hoàng H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Bạc, chị Mạc Minh T không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Tạ Thanh S phải nộp 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính sung vào công quỹ nhà nước.

[10] Về các vấn đề khác:

Đối với hai người thanh niên tên Bảo và tên Bông, không rõ họ tên, địa chỉ đã cùng S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

** Căn cứ vào;*

- Khoản 2 Điều 136, Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 299; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2014 ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tuyên bố: Bị cáo **Tạ Thanh S** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

* Xử phạt: Bị cáo **Tạ Thanh S – 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 02/12/2023.

* Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo **Tạ Thanh S** phải nộp 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính sung vào công quỹ nhà nước.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Tạ Thanh S** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 17/4/2024). Dương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố G
- Cơ quan THA Dân sự TP.G
- Công An Thành Phố G.
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang.
- Bị cáo
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Loan